

**SỞ Y TẾ****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /SYT-VP

Bà Rịa-Vũng Tàu, ngày tháng 10 năm 2023

V/v báo cáo tình hình phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 và kế hoạch năm 2024 phục vụ Kỳ họp thường lệ cuối năm 2023 HĐND tỉnh khóa VII

Kính gửi: Sở Kế hoạch và Đầu tư

Sở Y tế nhận văn bản số 3603/SKHĐT-TH ngày 03/10/2023 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc Chuẩn bị báo cáo tình hình phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 và kế hoạch năm 2024 phục vụ Kỳ họp thường lệ cuối năm 2023 HĐND tỉnh khóa VII.

Sở Y tế báo cáo đánh giá ước kết quả thực hiện kế hoạch công tác y tế năm 2023 và dự kiến kế hoạch công tác y tế năm 2024, nội dung cụ thể như sau:

**PHẦN A: ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN 9 THÁNG NĂM 2023 VÀ DỰ BÁO KHẢ NĂNG THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU NĂM 2023**

**I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN VÀ DỰ BÁO KHẢ NĂNG THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2023**

STT	Chỉ số	Kế hoạch 2023	Thực hiện 9/2023	Ước thực hiện 2023	Đánh giá
	<b>Chỉ tiêu đầu vào</b>				
01	Bác sĩ/ vạn dân (BS)	9,5	<b>9,5</b>	9,5	Đạt
02	Giường bệnh/ vạn dân (GB)	20,4	<b>20,4</b>	20,4	Đạt
03	Trạm y tế xã phường có bác sỹ làm việc (%) (tối thiểu 2 buổi/tuần)	100	<b>100</b>	100	Đạt
	<b>Chỉ tiêu về hoạt động</b>				
04	Tỷ lệ trẻ em trong độ tuổi được tiêm chủng đầy đủ (%)	98	<b>62,13<sup>1</sup></b>	98	Ước Đạt
05	Tỷ lệ rác thải y tế được thu gom, xử lý đạt tiêu chuẩn (%)	100	<b>100</b>	100	Đạt
	<b>Chỉ tiêu đầu ra</b>				
06	Tuổi thọ trung bình	76,7	<b>76,4<sup>2</sup></b>	76,7	Ước Đạt

<sup>1</sup> Tình hình thiếu hụt vắc xin đã được khắc phục. Dự kiến đến tháng 12/2023 sẽ đạt chỉ tiêu kế hoạch đề ra (98%).

<sup>2</sup> Số liệu năm 2022.

STT	Chỉ số	Kế hoạch 2023	Thực hiện 9/2023	Ước thực hiện 2023	Đánh giá
07	Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên (%)	10,0	<b>10,0</b>	10,0	Đạt
08	Tỷ số tử vong mẹ trên 100.000 trẻ đẻ sống (0/0000)	< 26	<b>25,9</b>	< 26	Đạt
09	Tỷ suất tử vong trẻ em dưới 1 tuổi (%)	< 8	<b>1,8</b>	< 8	Đạt
10	Tỷ suất tử vong trẻ em dưới 5 tuổi (%)	< 14	<b>2,5</b>	< 14	Đạt
11	Tỷ lệ người nhiễm HIV/AIDS trong cộng đồng (%)	< 0,3	<b>0,29</b>	< 0,3	Đạt
12	Số người mắc ngộ độc thực phẩm trên 100.000 dân (người)	< 7	<b>0,43</b>	< 7	Đạt
13	Tỷ lệ hài lòng bệnh nhân nội trú (%)	>80	<b>93,3</b>	>80	Đạt

## II. CÔNG TÁC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VÀ CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH

### 1. Công tác cải cách hành chính:

- **Các nội dung đã thực hiện:** UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 2171/QĐ-UBND ngày 05/9/2023 về công bố 03 TTHC thay thế thuộc lĩnh vực Giám định y khoa, Quyết định số 2209/QĐ-UBND ngày 07/9/2023 về công bố 05 TTHC thay đổi mức phí thuộc lĩnh vực Dược phẩm, Mỹ phẩm.

#### - Công tác đang thực hiện:

+ Đang tổng hợp trình UBND tỉnh công bố cắt giảm thời gian giải quyết đối với TTHC thuộc lĩnh vực ngành Y tế..

+ Báo cáo số liệu tiếp nhận trong kỳ từ ngày 12/8/2023 – 12/9/2023:

- Tổng hồ sơ tiếp nhận: 405 hồ sơ; trong đó tồn kỳ trước là 239 hồ sơ, hồ sơ tiếp nhận trực tiếp 0 hồ sơ và hồ sơ trực tuyến 236 hồ sơ.

- Số hồ sơ đã giải quyết: **220** hồ sơ; trong đó trước hạn **202** hồ sơ, đúng hạn 14 hồ sơ, **02** hồ sơ quá hạn (trong đó có 02 TTHC thuộc lĩnh vực Dược, 02 TTHC lĩnh vực ATVSTP, 01 TTHC lĩnh vực khám chữa bệnh, hồ sơ hoàn thành trả kết quả đúng hạn nhưng kết thúc trễ trên hệ thống)

- Số hồ sơ đang giải quyết: 185 hồ sơ, trong đó có 185 hồ sơ trong hạn.

- **Kết quả khảo sát sự hài lòng đạt: 93,3%.**

### 2. Công tác Thanh tra, kiểm tra; công tác tiếp công dân; giải quyết khiếu nại, tố cáo và phản ánh:

#### 2.1. Công tác thanh tra, kiểm tra:

- Số liệu cộng dồn đến tháng 9 năm 2023: Tổng số cơ sở được kiểm tra **8.130** cơ sở; vi phạm **687** cơ sở; nhắc nhở 553; xử phạt 134 cơ sở; số tiền xử phạt

1.688.500.000 đồng. **Nhận định:** So với cùng kỳ 2022: Số cơ sở được kiểm tra giảm **9%**. Số tiền phạt **tăng** so với cùng kỳ năm trước là **92.000.000 đồng**.

## **2.2. Công tác tiếp công dân; giải quyết khiếu nại, tố cáo:**

Số liệu cộng dồn đến tháng 9 năm 2023: Tổng số **13** đơn. Trong đó: Khiếu nại: **01**, Phản ánh **12** đơn. Kết quả xử lý: Đã giải quyết **05** (**01** đơn khiếu nại, **04** đơn phản ánh); chuyển đơn **08** (phản ánh); đang xử lý **00**. **Nhận định:** So cùng kỳ (T9/2022), số đơn phản ánh **giảm 01**.

## **2.3. Phản ánh trên Đường dây nóng Bộ Y tế và Lãnh đạo tỉnh:**

Phản ánh trên Đường dây nóng Lãnh đạo tỉnh: 34 phản ánh, không tăng so với cùng kỳ năm trước (tháng 9/2022); nội dung phản ánh chủ yếu về thiếu thuốc. Phản ánh trên Đường dây nóng Bộ Y tế: 39 phản ánh, giảm 07 phản ánh so với cùng kỳ năm trước (tháng 9/2022).

# **III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC Y TẾ 9 THÁNG NĂM 2023**

## **1. Công tác Y tế dự phòng**

- Công tác phòng, chống dịch COVID-19: Tiếp tục theo dõi chặt chẽ tình hình dịch, thường xuyên đánh giá, phân tích tình hình và các yếu tố nguy cơ; chủ động xây dựng các kịch bản, phương án ứng phó và triển khai đáp ứng với mọi tình huống có thể xảy ra của dịch. Từ khi dịch khởi phát đến nay (tính từ ngày 28/06/2021), toàn tỉnh ghi nhận **137.585** ca mắc, có **137.097** người khỏi bệnh (chiếm 99,65%), **485** ca tử vong (chiếm 0,35%). Từ ngày 01/01/2023 đến nay toàn tỉnh ghi nhận **1.435** ca mắc (trong đó: **1.365** ca mắc mới; **70** ca tái nhiễm), **02** ca tử vong. Truy vết được **2.114** trường hợp tiếp xúc gần (F1). Bộ Y tế đang tiến hành điều chỉnh bệnh COVID-19 từ nhóm A sang nhóm B.

- Tăng cường phòng, chống các dịch bệnh truyền nhiễm khác, tăng cường công tác tiêm chủng trong tiêm chủng mở rộng. Triển khai các giải pháp đảm bảo và duy trì tỷ lệ tiêm chủng mở rộng trên 90%.

- Trong 9 tháng đầu năm 2023, cả tỉnh ghi nhận Thương hàn (A01): 8, tăng 7 ca so với cùng kỳ năm trước; Viêm não vi rút (A83-A89): 2, giảm 2 ca so với cùng kỳ năm trước; Bệnh Quai bị: 27, giảm 6 ca so với cùng kỳ năm trước; Bệnh Thủy đậu: 436, tăng 372 ca so với cùng kỳ năm trước; Sốt Rubella: 5, tăng 5 ca so với cùng kỳ năm trước. Sốt xuất huyết (A90): 865, giảm 10.436 ca so với cùng kỳ năm trước; Tay chân miệng: 2.078, tăng 1.191 ca so với cùng kỳ năm trước; Lao phổi: 54, tăng 44 ca so với cùng kỳ năm trước; Viêm gan virus B: 13, tăng 8 ca so với cùng kỳ năm trước; Lỵ trực trùng: 1, bằng với cùng kỳ năm trước; Uốn ván sơ sinh: 1, tăng 1 ca so với cùng kỳ năm trước.

## **2. Công tác khám chữa bệnh**

- Tiếp tục công tác chỉ đạo tuyến; chuyển giao kỹ thuật cho tuyến dưới. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện Bộ tiêu chí bệnh viện, phòng khám an

toàn, công tác điều dưỡng tại một số cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. Chấn chỉnh hoạt động chuyển người bệnh giữa cơ sở y tế.

- Công tác khám chữa bệnh 9 tháng năm 2023:

+ Y học hiện đại đã khám, điều trị cho 1.629.881 lượt người; Công suất sử dụng giường bệnh tuyến tỉnh là 90%, tuyến huyện là 20%. Khám và điều trị cho bệnh nhân nội trú 80.618 lượt người. Trong đó: Tuyến tỉnh 69.618 lượt người; tuyến huyện 11.000 lượt người. So với cùng kỳ năm trước: Số lượt khám chữa bệnh giảm 17%, công suất giường bệnh tuyến tỉnh giảm 10%, tuyến huyện giảm 23%. Lý do công suất giảm là do năm 2022 bệnh nhân Sốt xuất huyết nhập viện nhiều, được tính vào điều trị nội trú.

+ Y dược cổ truyền khám và điều trị 26.878 lượt người. Trong đó: Tuyến tỉnh 3.3.476 lượt khám; Tuyến huyện 12.353 lượt khám; Tuyến xã 11.049 lượt khám. So với cùng kỳ năm trước số lượt bệnh nhân khám YHCT tăng 12%.

### **3. Công tác phòng chống HIV/AIDS**

Tính đến ngày 31/8/2023, số trường hợp nhiễm HIV tích lũy là 5.397 người (số hiện còn sống là 3.266 người), số bệnh nhân AIDS tích lũy đến hiện tại là 3.517 người, số người nhiễm HIV tử vong tích lũy là 2.131 trường hợp. Số cơ sở điều trị Methadone là 03 cơ sở; tổng số bệnh nhân đang điều trị: 391 người. Số bệnh nhân đang điều trị ARV là 2.620 người (chưa bao gồm bệnh nhân điều trị ngoại tỉnh 352), có 22 bệnh nhân bắt đầu điều trị ARV lần đầu trong tháng. Các hoạt động quản lý, chăm sóc điều trị HIV/AIDS trên địa bàn tỉnh được tổ chức triển khai theo Kế hoạch.

### **4. Công tác đảm bảo an toàn thực phẩm**

- Tuyên truyền, phổ biến triển khai thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TW ngày 21/10/2022 của Ban Bí thư về tăng cường bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm trong tình hình mới. Tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về ATTP ở các cấp, thông qua hoạt động hậu kiểm kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý các trường hợp vi phạm về ATTP.

- Tăng cường công tác thanh kiểm tra và xử lý vi phạm. Trong 9 tháng đầu năm, đã kiểm tra 7.262 cơ sở, phát hiện 478 cơ sở vi phạm về ATTP chiếm 6,5% so với số cơ sở được kiểm tra; đã xử lý 48 cơ sở (chiếm 10,0% số cơ sở vi phạm). Trong 9 tháng đầu năm 2023, toàn tỉnh ghi nhận ghi nhận 01 vụ ngộ độc thực phẩm làm 5 người mắc và 00 trường hợp tử vong.

### **5. Dân số, kế hoạch hóa gia đình**

- Trong 9 tháng đầu năm 2023, Tổng số trẻ được sinh ra 9.120 trẻ, tăng 1.948 trẻ so cùng kỳ năm 2022; Tổng số người sử dụng biện pháp tránh thai: 60.636 người, đạt 116,6% kế hoạch (kế hoạch giao 52.000 người). Nhìn chung các chỉ tiêu đạt so kế hoạch đề ra: Tỷ lệ sàng lọc trước sinh đạt 85,2%/chỉ tiêu 85%; Tỷ lệ sàng lọc sơ sinh đạt 78,4%/ chỉ tiêu 80%; Thực hiện dịch vụ KHHGD đạt 116,6%.

## **6. Chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em**

- Tiếp tục duy trì ổn định hoạt động cung cấp dịch vụ, mạng lưới chăm sóc sức khỏe bà mẹ - trẻ em, sức khỏe sinh sản, quyết liệt triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm hạn chế tai biến sản khoa, tăng cường chất lượng các dịch vụ chăm sóc trước, trong và sau sinh và các dịch vụ sức khỏe sinh sản.

- Tình trạng đẻ rơi vẫn còn xảy ra. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu: Tỷ số tử vong mẹ trên 100.000 trẻ đẻ sống 9 tháng đầu năm là 02 trường hợp, chiếm tỷ lệ 25,9%000 (chỉ tiêu <26%0000); Tỷ suất tử vong trẻ em dưới 01 tuổi 9 tháng đầu năm là 14 trường hợp, chiếm 1,8% (chỉ tiêu dưới 8%); Tỷ suất tử vong trẻ em dưới 5 tuổi 9 tháng đầu năm là 19 trường hợp, chiếm 2,5% (chỉ tiêu dưới 14%). Nhận định: Các chỉ tiêu nằm trong giới hạn kiểm soát. Cần phải có giải pháp can thiệp nhằm giảm tình trạng đẻ rơi và tử vong mẹ.

## **7. Công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ**

Trong 09 tháng 2023 đã khám và điều trị cho đối tượng bệnh nhân là cán bộ: 17.193 lượt người.

Phối hợp với Nội vụ, Ban Tổ chức Tỉnh ủy tham mưu UBND tỉnh xây dựng Nghị quyết “quy định chế độ, định mức cụ thể về chính sách bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ trên địa bàn tỉnh và chế độ đối với cán bộ làm công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ các cấp”.

Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho cán bộ A nguyên chức và B1 tại Bệnh viện Vũng Tàu và Bệnh viện Bà Rịa theo chỉ đạo của Ban Bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh. Đã hoàn thành trong tháng 9/2023.

## **8. Công tác Dược**

Đấu thầu mua thuốc tập trung cấp địa phương: Đã rà soát, xây dựng lại và thẩm định xong Kế hoạch lựa chọn nhà thầu mua thuốc, vác xin tập trung cấp địa phương cho các cơ sở khám, chữa bệnh công lập năm 2023-2024. Đã có báo cáo thẩm định và đang trình UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu.

Đối với các gói thầu do các cơ sở khám chữa bệnh thực hiện: Hướng dẫn và phối hợp với BHXH tỉnh rà soát, thẩm định, phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu. Những gói thầu mua thuốc có trị giá gói thầu trên 1 tỷ, Sở Y tế và BHXH thẩm định và trình UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch.

## **9. Tài chính y tế**

Tiến độ, kết quả thực hiện thu, chi ngân sách nhà nước: theo Kế hoạch được UBND tỉnh giao tại Quyết định số 3868/QĐ-UBND ngày 19/12/2022 của UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh và dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2023. Dự toán ngân sách nhà nước cấp đầu năm 2023: 484.948 triệu đồng. Thực hiện chi lũy kế ước đến tháng 9/2023: 445.646 triệu đồng. Tỷ lệ giải ngân: 75%.

Tiến độ thực hiện Kế hoạch giải ngân vốn đầu tư công: 4.988 triệu đồng, tỷ lệ giải ngân 79%.

## **10. Công tác xây dựng cơ bản và đầu tư trang thiết bị y tế**

Công tác xây dựng cơ bản: Phòng Kế hoạch - Tài chính phối hợp với Ban Quản lý chuyên ngành dân dụng – Công nghiệp theo dõi tiến độ và triển khai thực hiện các dự án: Bệnh viện Phổi Phạm Hữu Chí; Dự án Bệnh viện Mắt (nâng cấp mở rộng TT chẩn đoán y khoa cũ); Dự án TTYT huyện Châu Đức; Dự án Trung tâm Quân dân Y huyện Côn Đảo; Dự án Chi cục ATTP; Dự án xây Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh; Dự án nâng giường bệnh Bệnh viện Bà Rịa và Dự án nâng giường Bệnh viện Vũng Tàu.

Đầu tư trang thiết bị Y tế: Dự án đầu tư TTB Y tế tại 04 đơn vị: Bệnh viện Mắt; Bệnh viện Phổi; TTYT Châu Đức; TTYT huyện Xuyên Mộc. Dự án đầu tư Trang thiết bị y tế Trung tâm Y tế Quân – Dân y huyện Côn Đảo trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021- 2025: Sở KH&ĐT đã trình UBND tỉnh bổ sung danh mục đầu tư dự án Trang thiết bị y tế Trung tâm Y tế Quân – Dân y huyện Côn Đảo trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021- 2025.

## **11. Công tác xã hội hóa y tế:**

Tiếp tục kêu gọi đầu tư 03 khu đất: Khu đất 04 ha tại phường 11, thành phố Vũng Tàu (kêu gọi 700 giường). Khu đất 1,7 ha tại thị xã Phú Mỹ (kêu gọi 300 giường). Khu đất 1,56 ha tại huyện Châu Đức, dự kiến 100 giường bệnh.

Xử lý đối với các khu đất có tài sản công: Bệnh viện Bà Rịa cũ 3,52 ha và Bệnh viện Lê Lợi cũ.

## **12. Công tác thực hiện chuyển đổi số và triển khai Đề án 06/CP**

Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số bao gồm Chính quyền số: Ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong quản lý điều hành và cải cách thủ tục hành chính (TTHC); Kinh tế số: Thanh toán không dùng tiền mặt ngành y tế; và Xã hội số.

Triển khai đồng bộ Đề án 06/CP về Cải cách hành chính; Thực hiện thu viện

phí không dùng tiền mặt; và thực hiện liên thông dữ liệu các giấy chứng từ.

## **PHẦN B: KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CÔNG TÁC Y TẾ NĂM 2024**

### **I. MỤC TIÊU**

Đảm bảo hoàn thành tốt các chỉ tiêu, nhiệm vụ theo đúng của Kế hoạch số 24/KH-SYT ngày 17/02/2023 của Sở Y tế đề ra. Giảm tối đa tỷ lệ mắc và tử vong do bệnh, dịch bệnh, tiếp tục chủ động phòng, chống dịch, góp phần tăng tuổi thọ, nâng cao các chỉ số sức khỏe cơ bản của người dân. Nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của hệ thống y tế, chất lượng khám chữa bệnh. Phát triển công nghệ thông tin y tế, y tế cơ sở hướng tới bao phủ chăm sóc sức khỏe toàn dân.

### **II. DỰ KIẾN CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2024**

<b>STT</b>	<b>Chỉ số</b>	<b>Kế hoạch 2023</b>	<b>Thực hiện 9/2023</b>	<b>Ước thực hiện 2023</b>	<b>Dự kiến Kế hoạch 2024</b>
	<b>Chỉ tiêu đầu vào</b>				
01	Bác sĩ/ vạn dân (BS)	9,5	<b>9,5</b>	9,5	9,8
02	Giường bệnh/ vạn dân (GB)	20,4	<b>20,4</b>	20,4	21,3
03	Trạm y tế xã phường có bác sỹ làm việc (%) (tối thiểu 2 buổi/tuần)	100	<b>100</b>	100	100
	<b>Chỉ tiêu về hoạt động</b>				
04	Tỷ lệ trẻ em trong độ tuổi được tiêm chủng đầy đủ (%)	98	<b>62,13<sup>3</sup></b>	98	98
05	Tỷ lệ rác thải y tế được thu gom, xử lý đạt tiêu chuẩn (%)	100	<b>100</b>	100	100
	<b>Chỉ tiêu đầu ra</b>				
06	Tuổi thọ trung bình	76,7	<b>76,4<sup>4</sup></b>	76,7	76,4
07	Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên (‰)	10,0	<b>10,0</b>	10,0	10
08	Tỷ số tử vong mẹ trên 100.000 trẻ đẻ sống (‰)	< 26	<b>25,9</b>	< 26	< 26
09	Tỷ suất tử vong trẻ em dưới 1 tuổi (‰)	< 8	<b>1,8</b>	< 8	< 8
10	Tỷ suất tử vong trẻ em dưới 5 tuổi (‰)	< 14	<b>2,5</b>	< 14	< 14
11	Tỷ lệ người nhiễm HIV/AIDS trong cộng đồng (%)	< 0,3	<b>0,29</b>	< 0,3	< 0,3
12	Số người mắc ngộ độc thực phẩm trên 100.000 dân (người)	< 7	<b>0,43</b>	< 7	< 7

<sup>3</sup> Tình hình thiếu hụt vắc xin đã được khắc phục. Dự kiến đến tháng 12/2023 sẽ đạt chỉ tiêu kế hoạch đề ra (98%).

<sup>4</sup> Số liệu năm 2022.

STT	Chỉ số	Kế hoạch 2023	Thực hiện 9/2023	Ước thực hiện 2023	Dự kiến Kế hoạch 2024
13	Tỷ lệ hài lòng bệnh nhân nội trú (%)	>80	93,3	>80	>80

### III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

#### 1. Công tác quản lý nhà nước và chỉ đạo điều hành

##### 1.1. Công tác cải cách hành chính:

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính. Duy trì dịch vụ công cấp độ 3, 4 tất cả dịch vụ công của Sở Y tế.

- Tiếp tục rà soát, thực hiện phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế, tổng hợp trình UBND tỉnh công bố cắt giảm thời gian giải quyết đối với TTHC thuộc lĩnh vực ngành Y tế..

- Theo dõi và không để việc tình trạng hồ sơ quá hạn giải quyết.

##### 1.2. Công tác Thanh tra, kiểm tra; công tác tiếp công dân; giải quyết khiếu nại, tố cáo và phản ánh:

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, kịp thời phát hiện các khó khăn, vướng mắc, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, tiếp nhận, giải quyết kịp thời và công khai kết quả giải quyết phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp.

#### 2. Công tác Y tế trọng tâm

##### 2.1. Công tác Y tế dự phòng

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả các hoạt động phòng chống dịch bệnh, nhất là các bệnh mới nổi, tái nổi và tiếp tục theo dõi diễn biến dịch COVID-19; Tăng cường giám sát và xử lý các ổ dịch tay chân miệng, Sốt xuất huyết,... Đảm bảo không để xảy ra các trường hợp dịch bệnh bùng phát và lan rộng.

- Đảm bảo hoàn thành tốt các chỉ tiêu, nhiệm vụ cho công tác y tế dự phòng theo kế hoạch năm 2023.

- Theo dõi chặt chẽ tình hình dịch bệnh, rà soát, cập nhật, điều chỉnh các biện pháp phòng, chống dịch bệnh thích ứng linh hoạt.

- Chủ động triển khai các giải pháp phòng chống bệnh đau mắt đỏ.

- Theo dõi tình hình dịch bệnh đậu mùa khỉ và có các biện pháp phòng, chống dịch bệnh thích ứng linh hoạt.



- Tăng cường công tác tiêm chủng trong tiêm chủng mở rộng. Triển khai các giải pháp đảm bảo và duy trì tỷ lệ tiêm chủng mở rộng cho trẻ dưới 01 tuổi đạt kế hoạch. Tăng cường giám sát tiêm chủng.

- Có giải pháp cụ thể để quản lý 02 chỉ tiêu đạt kết hoạch năm 2023: Tỷ số tử vong mẹ trên 100.000 trẻ đẻ sống và Tỷ lệ người nhiễm HIV/AIDS trong cộng đồng.

- Có giải pháp, kiến nghị, đề xuất nhằm khắc phục tình trạng thiếu vắc xin và nâng cao tỷ lệ tiêm chủng để đạt chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

- Theo dõi và thực hiện “Đề án nâng cao năng lực Trung tâm Kiểm soát bệnh tật”, trình phê duyệt để kịp thời đầu tư nguồn lực, phát triển trung tâm thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm; bệnh không lây nhiễm; quản lý sức khỏe cộng đồng; phòng, chống các tác động của yếu tố nguy cơ ảnh hưởng tới sức khỏe; khám, phát hiện, điều trị dự phòng các bệnh, tật.

- Triển khai hiệu quả các hoạt động về an toàn sinh học và xét nghiệm, nâng cao năng lực hệ thống xét nghiệm bệnh truyền nhiễm.

- Tăng cường chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em: Không để xảy ra tình trạng tử vong mẹ, tử vong trẻ em; Tập trung cải thiện tình trạng dinh dưỡng phụ nữ có thai, bà mẹ và trẻ em, cải thiện tình trạng dinh dưỡng trẻ em; Giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng thể thấp còi và kiểm soát có hiệu quả tình trạng thừa cân béo phì hướng đến đạt được các mục tiêu Phát triển bền vững.

## **2.2. Công tác khám, chữa bệnh: Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, chăm sóc người bệnh**

- Đẩy mạnh thực hiện đồng bộ các giải pháp để nâng cao chất lượng dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh ở tất cả cơ sở khám chữa bệnh.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng bệnh viện thông qua đánh giá Bộ tiêu chí bệnh viện của Bộ Y tế; nâng cao tinh thần trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp của cán bộ y tế; nâng cao sự hài lòng của người bệnh đối với cơ sở y tế.

- Đẩy mạnh thực hiện bệnh viện vệ tinh, tăng cường chuyển giao kỹ thuật cho tuyến dưới. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong khám, chữa bệnh, trong đó có khám, chữa bệnh từ xa.

- Triển khai phát triển chuyên môn tại các bệnh viện tuyến tỉnh:

- + Bệnh viện Bà Rịa: Phát triển các chuyên khoa mũi nhọn đầu ngành: Tim mạch can thiệp; Ung bướu; Chẩn đoán hình ảnh; Phẫu thuật chấn thương chỉnh hình; Răng hàm mặt. Tiếp tục duy trì, triển khai hiệu quả các chuyên khoa sâu: Hồi sức tim mạch, Hồi sức Nhi – sơ sinh; Ngoại thần kinh; Vi phẫu; Ngoại chỉnh hình.

+ Bệnh viện Vũng Tàu: Phát triển đơn nguyên Đột quy; tăng cường công tác cấp cứu, cấp cứu Ngoại khoa, cấp cứu Sản khoa và Gây mê hồi sức.

+ Đối với các bệnh viện chuyên khoa tuyến tỉnh: Phát triển đầu ngành thuộc lĩnh vực Mắt, Tâm thần, Y học cổ truyền và Bệnh Phổi.

- Giải quyết các vướng mắc, bất cập phát sinh trong việc thực hiện chính sách bảo hiểm y tế (BHYT).

- Tiếp tục triển khai hiệu quả Chương trình phát triển y dược cổ truyền, kết hợp y dược cổ truyền với y dược hiện đại đến năm 2030, các đề án trong Quyết định 1893/QĐ-TTg của Thủ tướng chính phủ về Chương trình phát triển y dược cổ truyền, kết hợp y dược cổ truyền với y dược hiện đại đến năm 2030.

### **2.3. Công tác phát triển Y tế cơ sở**

- Tiếp tục triển khai “*Kế hoạch Phát triển mạng lưới y tế cơ sở tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu trong tình hình mới giai đoạn đến năm 2025*” (Kế hoạch số 20/KH-UBND ngày 20 tháng 02 năm 2019 của UBND tỉnh).

- Xây dựng “*Kế hoạch thành lập khoa vệ tinh của Bệnh viện Bà Rịa tại trung tâm y tế tuyến huyện*”.

- Phát triển chuyên môn đối với Trung tâm Y tế tuyến huyện, thị xã, thành phố và trạm y tế:

+ Tại các Trung tâm y tế, tập trung phát triển ổn định khoa Cấp cứu, đảm bảo cấp cứu nội viện và cấp cứu ngoại viện kịp thời, an toàn và hiệu quả; phát triển ổn định khoa Khám bệnh, đảm bảo đủ nhân lực, đủ chuyên khoa để tổ chức khám chữa bệnh ngoại trú, đồng thời khám sức khỏe cho người dân và khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự. Tiếp tục duy trì phòng khám theo nguyên lý y học gia đình, ổn định bộ phận Lọc máu ngoài thận, có lộ trình tiếp nhận tăng dần số máy, số giường để đáp ứng nhu cầu của người dân.

+ Trạm Y tế: Đẩy mạnh hoạt động khám chữa bệnh, quản lý người bệnh mắc các loại bệnh không lây tại Trạm Y tế, trước mắt là đối với người bệnh Tăng huyết áp, Đái tháo đường, Hen, COPD; tiếp tục mở rộng triển khai khám chữa bệnh tại Trạm Y tế theo nguyên lý Y học gia đình.

- Thực hiện đào tạo, chuyển giao kỹ thuật, luân phiên bác sỹ từ trung tâm y tế về trạm y tế xã và ngược lại để nâng cao trình độ chuyên môn cho viên chức y tế xã. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hoạt động của trạm y tế xã, khám chữa bệnh từ xa.

- Tiếp tục triển khai các trạm y tế lưu động triển khai các hoạt động phòng, chống dịch Covid-19 tại cộng đồng, kết nối giữa chăm sóc, quản lý người nhiễm

COVID-19 tại nhà với chăm sóc tại bệnh viện, phát hiện các trường hợp diễn biến nặng và chuyển tuyến kịp thời; cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh, sơ cứu, chuyển tuyến kịp thời các bệnh thông thường cho người dân trên địa bàn được giao.

#### **2.4. Phát triển nhân lực y tế và củng cố công tác quản lý của các đơn vị**

- Tham mưu UBND tỉnh, HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết “Chính sách hỗ trợ đào tạo để phát triển nguồn nhân lực chuyên môn cho ngành y tế tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, giai đoạn 2024-2030.”

- Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực chuyên khoa nhằm phát triển chuyên môn các chuyên khoa sâu tại theo định hướng phát triển chuyên môn của ngành Y tế.

- Tăng cường thu hút bác sỹ về tỉnh làm việc; thu hút nguồn nhân lực đối với các vị trí việc làm khó tuyển dụng tại các bệnh viện/ trung tâm y tế.

- Đào tạo, bồi dưỡng năng lực quản lý cho các đơn vị trực thuộc đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới; kiện toàn tổ chức bộ máy; thực hiện công tác quy hoạch cán bộ theo đúng quy định và có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng kịp thời, đảm bảo đạt chuẩn theo quy định khi bổ nhiệm.

- Thực hiện phân cấp gắn với nâng cao năng lực quản lý, điều hành của các đơn vị; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu.

#### **2.5. Công tác tài chính**

- Đổi mới cơ chế tài chính y tế, nhất là cơ chế tài chính phát triển y tế cơ sở, y tế dự phòng. Xây dựng giá các dịch vụ y tế dự phòng, các gói chăm sóc sức khỏe làm cơ sở để phân bổ ngân sách. Phân bổ và các chức năng theo quy định của Bộ Y tế; xây dựng và triển khai hệ thống Y tế thông minh giai đoạn 2021-2022, định hướng đến 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

- Tiếp tục truyền thông hiệu quả về phòng, chống dịch bệnh và nâng cao sức khỏe, nhất là về phòng, chống dịch COVID-19, tiêm vắc xin phòng COVID-19. Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý dịch bệnh Covid-19; triển khai đăng ký khám chữa bệnh trực tuyến.

- Các bệnh viện, các cơ sở y tế, cơ sở khám chữa bệnh sẵn sàng chấp nhận thanh toán viện phí, thanh toán các khoản chi phí khám chữa bệnh theo phương thức thanh toán không dùng tiền mặt.

#### **2.6. Công tác An toàn thực phẩm**

- Tỷ lệ mắc ngộ độc thực phẩm cấp tính được ghi nhận dưới 07 người/100.000 dân.

- Tăng cường bảo đảm an toàn thực phẩm bếp ăn tập thể, trường học. Chủ động giám sát ô nhiễm thực phẩm, giám sát môi nguy an toàn thực phẩm, lấy mẫu xét nghiệm các chỉ tiêu đánh giá ô nhiễm về vi sinh, hóa học để cảnh báo sớm tới cộng đồng.

- Tăng cường phối hợp liên ngành trong công tác kiểm tra các cơ sở, chất lượng kiểm tra các cơ sở, xử lý nghiêm các cơ sở cố tình vi phạm về an toàn thực phẩm. Tập trung kiểm tra, giám sát, bảo đảm an toàn thực phẩm đối với các loại thực phẩm tươi sống, sử dụng hàng ngày cho người dân.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm các vi phạm về an toàn thực phẩm.

- Thực hiện tốt các chỉ tiêu, nội dung về an toàn thực phẩm trong Chương trình Sức khỏe Việt Nam.

### **2.7. Tăng cường thanh tra, kiểm tra; hoạt động truyền thông; cải cách thủ tục hành chính hướng đến sự hài lòng của người dân**

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra công tác đấu thầu, mua sắm tại các cơ sở y tế công lập.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra tuân thủ các quy định pháp luật của cơ sở hành nghề y, dược tư nhân.

- Tăng cường kiểm tra bán thuốc kê đơn, thực hiện việc cấp tài khoản liên thông trên Cổng dữ liệu dược quốc gia cho các cơ sở kinh doanh thuốc.

- Tăng cường truyền thông các chế độ, chính sách khám chữa bệnh cho người dân; nâng cao nhận thức bệnh, tật, dịch bệnh và cách phòng ngừa cho nhân dân.

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính. Thực hiện vận hành dịch vụ công mức độ 3, 4.

### **2.8. Công tác quy hoạch, đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị, thuốc, xã hội hóa y tế**

- Hoàn thành lập quy hoạch mạng lưới cơ sở y tế và hệ thống chăm sóc sức khỏe nhân dân đến năm 2030, tầm nhìn đến 2050 tích hợp vào quy hoạch tỉnh.

- Chủ động thực hiện dự án đầu tư công do Sở Y tế làm chủ đầu tư; phối hợp với Ban quản lý dự án, UBND các huyện, thị, thành là chủ đầu tư các dự án đầu tư công giai đoạn 2021- 2025, đẩy nhanh tiến độ xây dựng cơ sở vật chất để đưa vào hoạt động.

- Giải quyết dứt điểm tình trạng thiếu nhân lực, thuốc, trang thiết bị, vật tư, sinh phẩm y tế; tập trung xây dựng, hoàn thiện hành lang pháp lý, kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong đấu thầu, mua sắm, quản lý, cấp phép, gia hạn, bảo đảm thuốc, vật tư, trang thiết bị y tế; đẩy mạnh sản xuất trang thiết bị y tế trong nước.

- Nâng cao năng lực cung ứng và quản lý thuốc, đảm bảo cung ứng đủ về số lượng, an toàn về chất lượng thuốc với giá hợp lý phục vụ nhu cầu chăm sóc sức khỏe nhân dân.

- Nâng cao năng lực quản lý trang thiết bị, vật tư y tế tại tất cả các đơn vị. Tổ chức mua sắm trang thiết bị y tế, vật tư, thuốc, sinh phẩm, chuẩn bị sẵn sàng nguồn lực, phương án ứng phó với nguy cơ dịch bệnh; công khai, minh bạch, tăng cường biện pháp phòng ngừa, phát hiện và xử lý theo quy định các hành vi tiêu cực, tham nhũng, lãng phí, lợi ích nhóm trong mua sắm liên quan đến công tác phòng, chống dịch.

- Theo dõi đẩy mạnh thực hiện các dự án xã hội hóa lĩnh vực y tế; liên doanh, liên kết nhằm huy động các nguồn lực ngoài nhà nước cho phát triển y tế.

### **2.9. Công tác thực hiện chuyển đổi số và triển khai Đề án 06/CP**

- Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số bao gồm Chính quyền số: Ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong quản lý điều hành và cải cách thủ tục hành chính (TTHC); Kinh tế số: Thanh toán không dùng tiền mặt ngành y tế; và Xã hội số.

- Triển khai đồng bộ Đề án 06/CP về Cải cách hành chính; Thực hiện thu viện phí không dùng tiền mặt và thực hiện liên thông dữ liệu các giấy chứng từ.

Trên đây là báo cáo đánh giá ước kết quả thực hiện kế hoạch công tác y tế năm 2023 và dự kiến kế hoạch công tác y tế năm 2024. Sở Y tế kính gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp./.

**GIÁM ĐỐC**

***Nơi nhận:***

- Như kính gửi;
- Các P. Giám đốc SYT;
- Các đơn vị trực thuộc SYT;
- Các phòng chuyên môn Sở Y tế;
- Lưu VT, KHTC.

**Phạm Minh An**